

**CÔNG TY CP NƯỚC GIẢI KHÁT  
YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

Số: 240 /2025/SKV

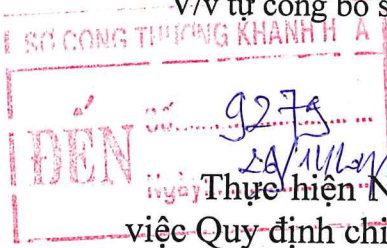
V/v tự công bố sản phẩm

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 25 tháng 12 năm 2025



Ký bởi: SỞ  
CÔNG  
THƯƠNG  
Ngày ký: 29-  
10:00:13  
+07:00



Kính gửi: Sở Công thương tỉnh Khánh Hòa.

Thực hiện Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm, Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến sào Khánh Hòa kính gửi Sở Công thương tỉnh Khánh Hòa hồ sơ tự công bố sản phẩm Tinh chất Yến sào Khánh Hòa Sanvinest không đường.

Hồ sơ đính kèm bao gồm:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Giấy chứng nhận ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000, HACCP, GMP;
- Bản tự công bố sản phẩm (Số: 505-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025);
- Bản tiêu chuẩn cơ sở sản phẩm (Số: 505-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025);
- Nhãn sản phẩm dự kiến;
- Phiếu kết quả kiểm nghiệm sản phẩm.

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT  
YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

**CHỦ TỊCH  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TH, KSCL



*Nguyễn Khoa Bảo*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**  
**Số: 505-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025**

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên công ty: **Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến sào Khánh Hòa (SKV).**

Địa chỉ: Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3745601/3895936

Email: sanestdk@yensaokhanhhoasanest.com.vn

sanvinest@sanvinest.com.vn

Website: <http://www.yensaokhanhhoasanest.com.vn>

<http://www.sanvinest.com.vn>

Mã số doanh nghiệp: 4201624478

**II. Thông tin về sản phẩm**

**1. Tên sản phẩm:** Tinh chất Yến sào Khánh Hòa Sanvinest không đường.

**2. Thành phần:** Nước, Yến sào 135 mg/25 ml, Canxi, Glucosamin, Chamomile, Ginkgo biloba, chất tạo ngọt tổng hợp (953), chất ổn định (415, 418), hương liệu giống tự nhiên, chất tạo ngọt tự nhiên (960a).

**3. Thời hạn sử dụng sản phẩm**

- 18 tháng tính từ ngày sản xuất.

- Ngày sản xuất (NSX) & Hạn sử dụng (HSD): In trên bao bì.

**4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì**

- Sản phẩm được chứa trong bao bì túi nhôm. Thể tích thực: 25 ml.

- 05 sản phẩm được đóng gói trong bao bì carton.

Thể tích thực: 125 ml (05 túi x 25 ml).

- 10 sản phẩm được đóng gói trong bao bì carton.

Thể tích thực: 250 ml (10 túi x 25 ml).

- 20 sản phẩm được đóng gói trong bao bì carton.

Thể tích thực: 500 ml (20 túi x 25 ml).

- 30 sản phẩm được đóng gói trong bao bì carton.

Thể tích thực: 750 ml (30 túi x 25 ml).

Chất liệu bao bì, quy cách đóng gói, dung tích sản phẩm (thể tích thực) có thể thay đổi tùy theo nhu cầu thị trường.

**5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm**

Sản phẩm của Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến sào Khánh Hòa (SKV) được sản xuất tại:

1. Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào Khánh Hòa (SKVSD).

Địa chỉ: Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3745601/3895936



2. Nhà máy Chế biến Nguyên liệu Yến sào Sanvinest Khánh Hòa (SKVSC).  
Địa chỉ: Lô TP4 Cụm Công nghiệp Sông Cầu, xã Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa,  
Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3793456

Cơ sở sản xuất sản phẩm của Công ty đã được chứng nhận Hệ thống quản lý  
chất lượng: ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000, HACCP, GMP, FSMA và BRCGS.

#### 6. Nội dung khác

Tinh chất Yến sào Khánh Hòa Sanvinest không được sản xuất từ nguồn  
Yến sào do Công ty trực tiếp khai thác.

Tinh chất Yến sào Khánh Hòa Sanvinest không được chế biến theo  
phương pháp cô truyền kết hợp với khoa học công nghệ hiện đại trên dây chuyền  
thiết bị kỹ thuật tiên tiến của Châu Âu.

Tinh chất Yến sào Khánh Hòa Sanvinest không được đảm bảo quản lý theo hệ  
thống chất lượng quốc tế ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000, HACCP, GMP, FSMA  
và BRCGS.

Sản phẩm không chất bảo quản.

Nhà khai thác chuyên nghiệp trực tiếp sản xuất.

Món quà cho cả gia đình.

#### Trung tâm dịch vụ khách hàng:

- 77 Ngô Gia Tự, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

- Email: cskh@yensaokhanhhoa.com.vn

- Hotline: +84.258.3818222

### III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến).

#### IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức sản xuất kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.

2. Thông tư số 24/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2019: Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

3. Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25 tháng 9 năm 2023: Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

4. Tiêu chuẩn cơ sở (TCCS) số: 505-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025 của Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến sào Khánh Hòa. ✓ *manhuc*

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố. *huu*

Khánh Hòa, ngày 25 tháng 12 năm 2025.  
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT *Tran*

YẾN SÀO KHÁNH HÒA



## BẢN TIÊU CHUẨN CƠ SỞ SẢN PHẨM

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA	ĐỒ UỐNG KHÔNG CỒN	Số TCCS: 505- Sanvinest/CPNGKYSKH/2025
	TINH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST KHÔNG ĐƯỜNG	

### I. Yêu cầu kỹ thuật

Stt	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Mức quy định	Mức đăng ký chất lượng
<b>Chỉ tiêu cảm quan: Phù hợp TCCS</b>				
1	Trạng thái	-	TCCS	Dịch lỏng, sánh nhẹ, không lẫn tạp chất.
2	Màu sắc	-	“	Màu trắng ngà đến vàng nhạt.
3	Mùi	-	“	Thơm mùi Yến sào, thoảng mùi đặc trưng sản phẩm.
4	Vị	-	“	Vị ngọt nhẹ.
<b>Chỉ tiêu kim loại nặng: Phù hợp QCVN 6-2:2010/BYT</b>				
1	Chì (Pb)	mg/l	0,05	≤ 0,05
<b>Chỉ tiêu vi sinh: Phù hợp QCVN 6-2:2010/BYT</b>				
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	100	≤ 100
2	Coliforms	CFU/ml	10	≤ 10
3	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/ml	Không được có	Không được có
4	<i>Escherichia coli</i>	CFU/ml	Không được có	Không được có
5	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/ml	Không được có	Không được có
6	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/ml	Không được có	Không được có
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/ml	Không được có	Không được có
8	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/ml	10	≤ 10
<b>Phụ gia thực phẩm: Phù hợp Thông tư số 24/2019/TT-BYT; Thông tư số 17/2023/TT-BYT</b>				
1	Isomalt (953)	mg/kg	GMP	≤ 90.000
2	Xanthan Gum (415)	mg/kg	GMP	≤ 3.500
3	Hương liệu giống tự nhiên	mg/kg	TCCS <sup>(1)</sup>	≤ 3.500

4	Gellan Gum (418)	mg/kg	GMP	≤ 250
5	Steviol glycoside (960a)	mg/kg	200	≤ 200
<b>Giá trị dinh dưỡng: Phù hợp TCCS</b>				
1	Năng lượng (Energy)	kcal/25 ml	TCCS	2,8 - 5,2
2	Chất đạm (Protein)	g/25 ml	“	0,05 - 0,3
3	Sialic acid (N-Acetylneuraminic acid)	mg/25 ml	“	5,5 - 24,0
4	Carbohydrat (Carbohydrate)	g/25 ml	“	0,64 - 1,4
5	Chất béo (Total Fat)	g/25 ml	“	0,0 - 0,5
6	Natri (Sodium)	mg/25 ml	“	0,1 - 8,0

***Ghi chú:***

(1): Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm số 2758/2018/ĐKSP ngày 22/5/2018 của Cục An toàn thực phẩm.

**II. Thành phần:** Nước, Yến sào 135 mg/25 ml, Canxi, Glucosamin, Chamomile, Ginkgo biloba, chất tạo ngọt tổng hợp (953), chất ổn định (415, 418), hương liệu giống tự nhiên, chất tạo ngọt tự nhiên (960a).

**III. Thời hạn sử dụng**

- 18 tháng tính từ ngày sản xuất.
- Ngày sản xuất (NSX) & Hạn sử dụng (HSD): In trên bao bì.

**IV. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản**

**- Hướng dẫn sử dụng:**

Uống trực tiếp.

Lắc nhẹ trước khi uống.

- **Bảo quản:** Nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

**V. Thông tin cảnh báo**

- Sử dụng hết khi mở túi.
- Không sử dụng sản phẩm khi bao bì có dấu hiệu bị phồng hoặc rách.
- Hình ảnh cảnh báo:



Bỏ rác đúng nơi quy định

## **VI. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì**

- Sản phẩm được chứa trong bao bì túi nhôm. Thể tích thực: 25 ml.

- 05 sản phẩm được đóng gói trong bao bì carton.

Thể tích thực: 125 ml (05 túi x 25 ml).

- 10 sản phẩm được đóng gói trong bao bì carton.

Thể tích thực: 250 ml (10 túi x 25 ml).

- 20 sản phẩm được đóng gói trong bao bì carton.

Thể tích thực: 500 ml (20 túi x 25 ml).

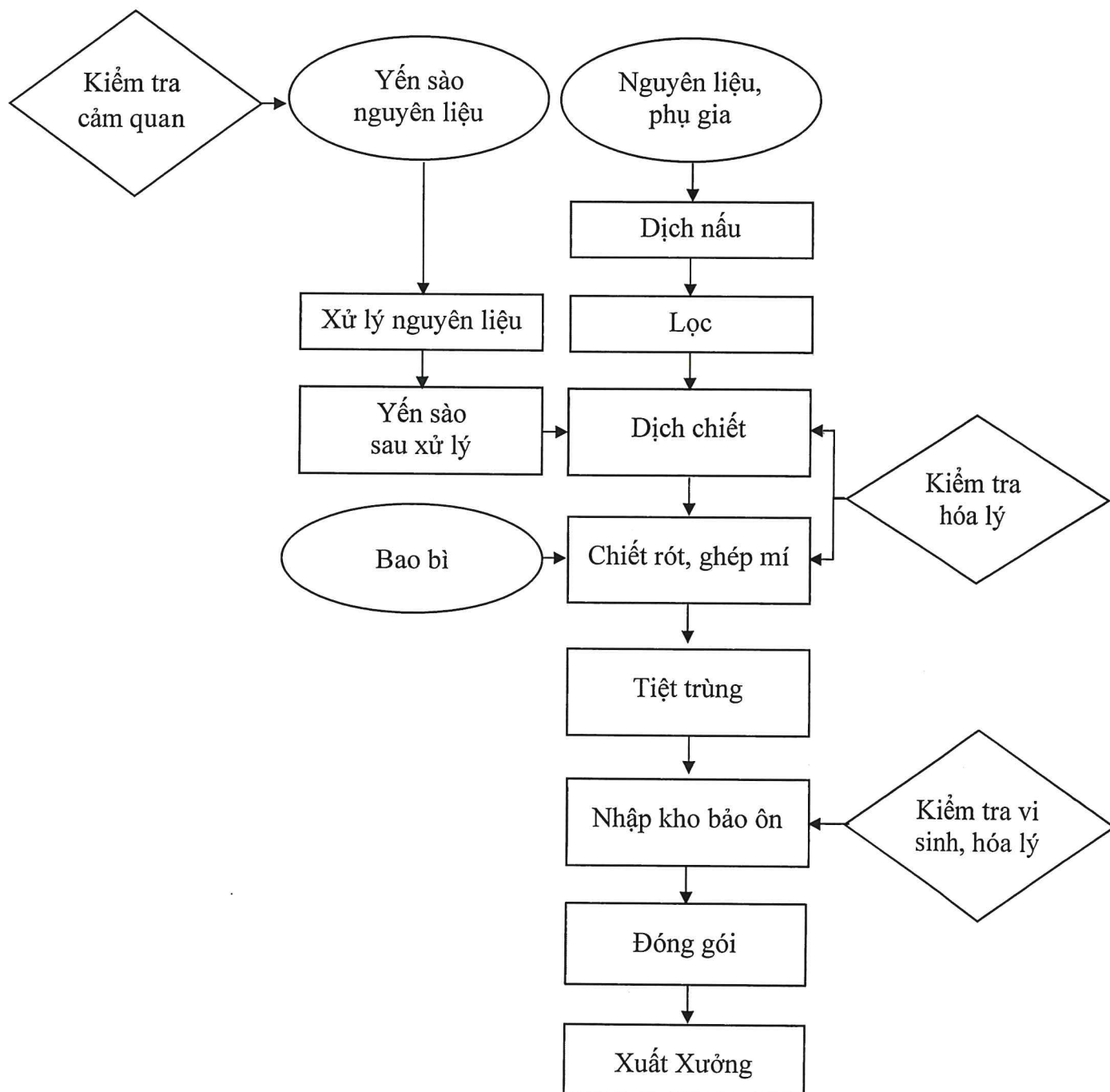
- 30 sản phẩm được đóng gói trong bao bì carton.

Thể tích thực: 750 ml (30 túi x 25 ml).

Chất liệu bao bì, quy cách đóng gói, dung tích sản phẩm (thể tích thực) có thể thay đổi tùy theo nhu cầu thị trường.

## VII. Quy trình sản xuất

### 1. Sơ đồ công nghệ



## 2. Thuyết minh quy trình

### 2.1. Xử lý nguyên liệu

Yến sào nguyên liệu được ngâm nước ấm, nhặt sạch tạp chất (lông chim yến). Sau đó, tiệt trùng Yến sào đã xử lý sạch ở chế độ 121°C trong 30 phút.

### 2.2. Dịch nấu, lọc, dịch chiết

Nấu dịch tan hoàn toàn rồi lọc qua thiết bị lọc. Cho Yến sào sau xử lý vào khuấy đều tạo thành dịch chiết, chuyển qua công đoạn chiết rót.

### 2.3. Chiết rót, ghép mí

Dịch chiết được chiết vào từng túi theo nguyên lý định lượng và ghép mí.

Công nhân kiểm tra lỗi bao bì, lỗi mí ghép, bán thành phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng được chuyển qua công đoạn tiệt trùng.

### 2.4. Tiệt trùng, nhập kho bảo ôn, đóng gói

Bán thành phẩm được tiệt trùng ở chế độ 115°C trong 40 phút, sau đó được sấy khô, in date và nhập kho bảo ôn từ 3 - 5 ngày. Trong thời gian này, phòng Kiểm soát chất lượng sẽ kiểm tra các chỉ tiêu cảm quan, vi sinh, hóa lý, kiểm tra toàn bộ hồ sơ lần cuối để đảm bảo lô hàng đủ điều kiện đóng gói, xuất Xưởng.

**VIII. Các biện pháp phân biệt thật, giả:** Tem chống hàng giả.

### IX. Nội dung ghi nhãn

1. **Tên sản phẩm:** Tinh chất Yên sào Khánh Hòa Sanvinest không đường.

2. **Thành phần:** Nước, Yên sào 135 mg/25 ml, Canxi, Glucosamin, Chamomile, Ginkgo biloba, chất tạo ngọt tổng hợp (953), chất ổn định (415, 418), hương liệu giống tự nhiên, chất tạo ngọt tự nhiên (960a).

**Thông tin dinh dưỡng:**

Giá trị dinh dưỡng trung bình/25 ml	
Năng lượng	4,0 kcal
Protein	0,07 g
Sialic acid	7,5 mg
Carbohydrat	0,9 g
Chất béo	0,0 g
Natri	6,5 mg

3. **Thể tích thực:** 25 ml.

4. **Ngày sản xuất, hạn sử dụng**

NSX & HSD: In trên bao bì.

5. **Hướng dẫn sử dụng và bảo quản**

- **Hướng dẫn sử dụng:**

Uống trực tiếp.

Lắc nhẹ trước khi uống.

- **Bảo quản:** Nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

6. **Thông tin cảnh báo**

- Sử dụng hết khi mở túi.

- Không sử dụng sản phẩm khi bao bì có dấu hiệu bị phồng hoặc rách.

- Hình ảnh cảnh báo:



Bỏ rác đúng nơi quy định

**7. Sản phẩm của Công ty Cổ phần Nước giải khát Yên sào Khánh Hòa (SKV) được sản xuất tại:**

1. Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yên sào Khánh Hòa (SKVSD).

Địa chỉ: Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3745601/3895936

2. Nhà máy Chế biến Nguyên liệu Yên sào Sanvinest Khánh Hòa (SKVSC).

Địa chỉ: Lô TP4 Cụm Công nghiệp Sông Cầu, xã Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3793456

Cơ sở sản xuất sản phẩm của Công ty đã được chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng: ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000, HACCP, GMP, FSMA và BRCGS.

**8. Xuất xứ:** Việt Nam.

**9. Nội dung khác**

Tinh chất Yên sào Khánh Hòa Sanvinest không được sản xuất từ nguồn Yên sào do Công ty trực tiếp khai thác.

Tinh chất Yên sào Khánh Hòa Sanvinest không được chế biến theo phương pháp cổ truyền kết hợp với khoa học công nghệ hiện đại trên dây chuyền thiết bị kỹ thuật tiên tiến của Châu Âu.

Tinh chất Yên sào Khánh Hòa Sanvinest không được đảm bảo quản lý theo hệ thống chất lượng quốc tế ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000, HACCP, GMP, FSMA và BRCGS.

Sản phẩm không chất bảo quản.

Nhà khai thác chuyên nghiệp trực tiếp sản xuất.

Món quà cho cả gia đình.

**Trung tâm dịch vụ khách hàng:**

- 77 Ngô Gia Tự, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

- Email: cskh@yensaokhanhhoa.com.vn

- Hotline: +84.258.3818222

Khánh Hòa, ngày 25 tháng 12 năm 2025.  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT  
YÊN SÀO KHÁNH HÒA**



**CHỦ TỊCH  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*Nguyễn Khoa Bảo*

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT  
YẾN SÀO KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# NHÂN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

## TÍNH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST KHÔNG ĐƯỜNG

### 1. Nhân sản phẩm

Sản phẩm của Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến sào Khánh Hòa (SRV) được sản xuất tại:

1. Nhà máy Nước giải khát Cao cấp Yến sào Khánh Hòa (SRVSD1).  
Địa chỉ: Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.  
Điện thoại: +84 238 3745607/28095936
2. Nhà máy Chế biến Nguyên liệu Yến sào Sanvinest Khánh Hòa (SRVSC).  
Địa chỉ: 13 Tr4 Quan Công nghiệp Sông Cầu, xã Khánh Vinh, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.  
Điện thoại: +84 238 3793456  
NSX & HSD: In trên bao bì.

Xuất xứ: Việt Nam



# Sanvinest®



**KHÔNG ĐƯỜNG**

Thể tích thực: 25 ml

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG: THƯỜNG (SRV)/25 ml	
Năng lượng	4,0 kcal
Protein	0,07 g
Stable acid	7,3 mg
Carbohydrat	6,9 g
Chất béo	0,0 g
Natri	6,3 mg

Tính chất Yến sào Khánh Hòa Sanvinest không đường  
Thành phần sản phẩm:  
Nước, Yến sào 13,5 mg/25 ml, Canxi, Glucosamin,  
Chondroitin, Gân sào botata, chất tạo ngọt tổng hợp  
(95% chất ổn định) (E151, 4118), hương (tổng hợp) tự nhiên,  
chất tạo ngọt tự nhiên (960đ).  
Số TCB: 505-Sanvinest/CPNGCN/SKH/2025.

Hướng dẫn sử dụng:  
Lắc nhẹ trước khi uống.  
Thông tin cảnh báo:  
Không sử dụng sản phẩm khi bao bì có dấu hiệu bị  
phồng hoặc bị rách.  
Bảo quản:  
Nhiệt độ thường, nơi nơi khô ráo, thoáng mát, tránh  
ánh nắng trực tiếp.

Yuan  
Thao Anh



## Phóng to nội dung số (1)

### TÍNH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST KHÔNG ĐƯỜNG

#### BẢNG THÔNG TIN DINH DƯỠNG GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH/25 ml

Năng lượng	4,0 kcal	Natri	6,5 mg
Protein	0,07 g		
Sialic acid	7,5 mg		
Carbohydrat	0,9 g		
Chất béo	0,0 g		

#### THÀNH PHẦN SẢN PHẨM:

Nước, Yến sào 135 mg/25 ml, Canxi, Glucosamin, Chamomile, Ginkgo biloba, chất tạo ngọt tổng hợp (95%), chất ổn định (415, 418), hương liệu giống tự nhiên, chất tạo ngọt tự nhiên (960a1).

#### HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

Lắc nhẹ trước khi uống.

#### THÔNG TIN CẢNH BÁO:

Không sử dụng sản phẩm khi bao bì có dấu hiệu bị phồng hoặc bị rách.

#### BAO QUẢN:

Nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, thoáng mát tránh ánh nắng trực tiếp.

#### SẢN PHẨM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA (SKV) ĐƯỢC SẢN XUẤT TẠI:

- Nhà máy Nước giải khát Cao cấp Yến sào Khánh Hòa (SKVSD), Địa chỉ: Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam. Điện thoại: +84.258.3745601/3895936
- Nhà máy Chế biến Nguyên liệu Yến sào Sanvinest Khánh Hòa (SKVSC), Địa chỉ: Lô TP4 Cụm Công nghiệp Sông Cầu, xã Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam. Điện thoại: +84.258.3793456

SỐ TCB: 505-Sanvinest/C/PNGKYSKH/2025.

NSX & HSD: In trên bao bì.

Xuất xứ: Việt Nam

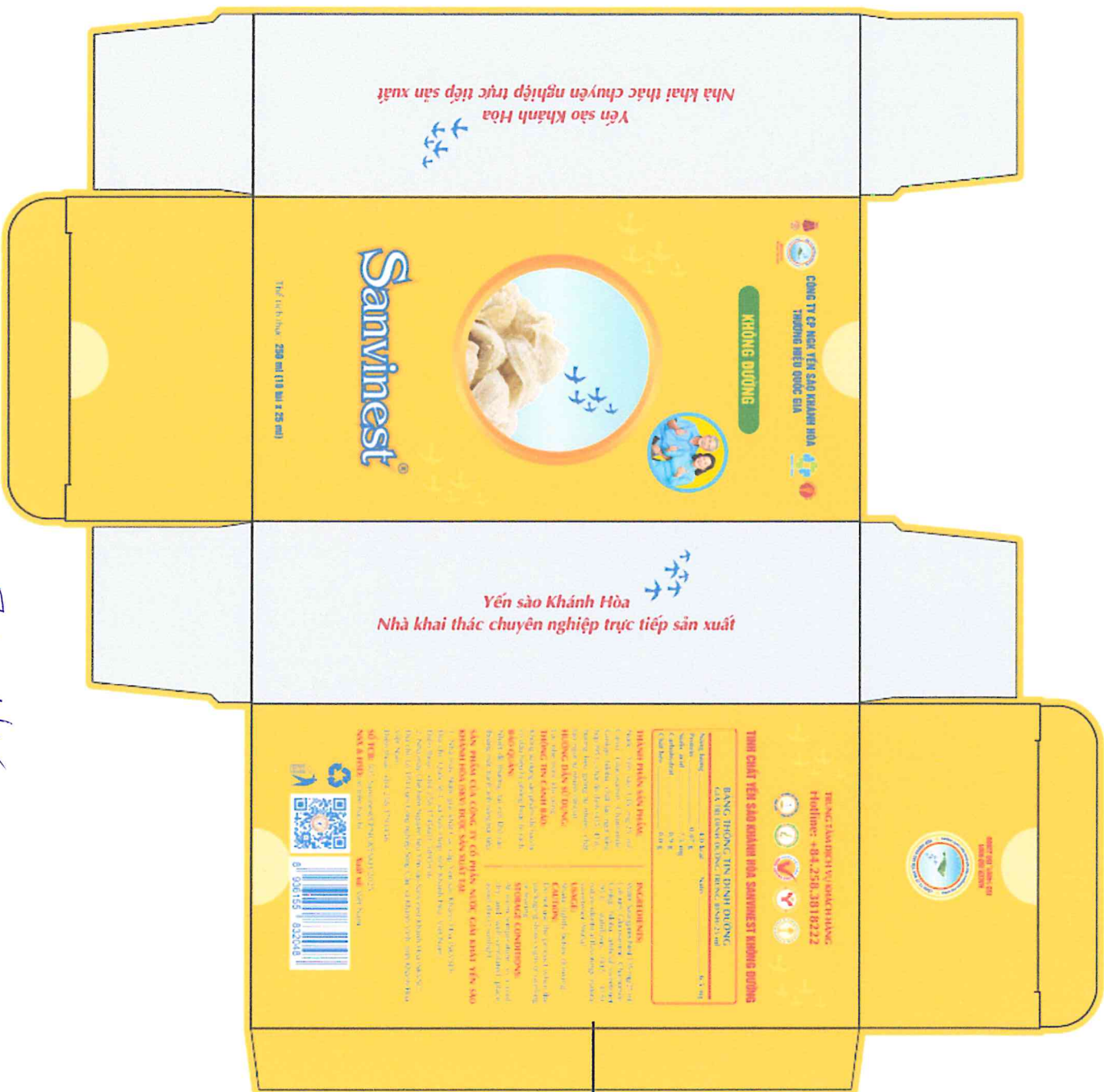


8 936155 833182

Shaw

Thae Anhly

### 3. Hộp 10 túi



(2)

Handwritten signature: *Trần Anh Tuấn*

## Phóng to nội dung số (2)

### TINH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST KHÔNG ĐƯỜNG

#### BẢNG THÔNG TIN DINH DƯỠNG GIẢI TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH/25 ml

Năng lượng	4,0 kcal	Natri	6,5 mg
Protein	0,07 g		
Sialic acid	7,5 mg		
Carbohydrat	0,9 g		
Chất béo	0,0 g		

#### THÀNH PHẦN SẢN PHẨM:

Nước, Yến sào 135 mg/25 ml, Canxi, Glucosamin, Channomile, Ginkgo biloba, chất tạo ngọt tổng hợp (953), chất ổn định (415, 418), hương liệu giống tự nhiên, chất tạo ngọt tự nhiên (960a).

#### HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

Lắc nhẹ trước khi uống.

#### THÔNG TIN CẢNH BÁO:

Không sử dụng sản phẩm khi bao bì có dấu hiệu bị phồng hoặc bị rách.

#### BẢO QUẢN:

Nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

#### SẢN PHẨM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA (SKV) ĐƯỢC SẢN XUẤT TẠI:

1. Nhà máy Nước giải khát Cao cấp Yến sào Khánh Hòa (SKVSD), Địa chỉ: Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.  
Điện thoại: +84.258.3745601/3895936
2. Nhà máy Chế biến Nguyên liệu Yến sào Sanvinest Khánh Hòa (SKVSC), Địa chỉ: Lô TP4 Cụm Công nghiệp Sông Cầu, xã Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.  
Điện thoại: +84.258.3793456

SỐ TCB: 505-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025.

NSX & HSD: In trên bao bì.


Xuất xứ: Việt Nam



8 936155 832048

Shaw That Available

Shaw Steel Market



**KHÔNG ĐƯỜNG**

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA**  
**THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA**

**Yến sào Khánh Hòa**  
**Nhà khai thác chuyên nghiệp trực tiếp sản xuất**

**TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG**  
**Hotline: +84.258.3818222**

**TÍNH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINVEST KHÔNG ĐƯỜNG**

BẢNG THÔNG TIN DINH DƯỠNG GIAO TIẾP HỖI CÔNG TÍNH TRONG 100ml (25 gói)	
Chất lượng	100%
Protein	0,0%
Sắt acid	0,0%
Carbohydrat	0,0%
Cholesterol	0,0%
Sodium	0,0%

**THÀNH PHẦN SẢN PHẨM:** Yến sào Khánh Hòa (Yến sào Khánh Hòa), Glucose, Chitosan, K2CO3, Chất tạo ngọt tổng hợp, Hương liệu tự nhiên, Chất tạo màu tự nhiên, Chất tạo nhũ tương.

**INGREDIENTS:** Water, Solingos Nest (Yến sào), K<sub>2</sub>CO<sub>3</sub>, Calcium Gluconate, Chitosan, Colloidal Glycine, Natural Sweetener, Natural Flavoring, Natural Colorant.

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:** Lấy một muỗng nhỏ (25 gói) và thêm vào nước ấm.

**THÔNG TIN CẢNH BÁO:** Sản phẩm này sản xuất từ yến sào đã qua kiểm tra và phân tích kỹ lưỡng.

**BẢO QUẢN:** Nơi khô thoáng, tránh ánh sáng trực tiếp, tránh ẩm mốc, tránh tiếp xúc với nhiệt độ cao.

**USAGE:** Stir 25g of product into warm water.


**CAUTION:** Do not use the product when the packaging shows signs of swelling or leakage.

**STORAGE CONDITIONS:** At room temperature, in a cool, dry and well-ventilated place, avoid direct sunlight.

**SỐ QUÂN:** 25 Gói x 25ml (1000ml) Tổng  
**NSX & HSD:** 09/2019 - 09/2021  
**Xuất xứ:** Việt Nam

**SẢN PHẨM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA (SKEV) ĐƯỢC SẴN MƯỢT TẠI:**  
 1. Nhà máy Nước giải khát Công ty Cổ phần Yến sào Khánh Hòa (SKEV), Đường Ông Thìn, xã Sơn Định, thị trấn Khánh Hòa, Khánh Hòa.  
 Điện thoại: +84 258 3747400 - 3749200  
 2. Nhà máy Chế biến Yến sào Công ty Cổ phần Yến sào Khánh Hòa (SKEV), Đường Ông Thìn, thị trấn Khánh Hòa, Khánh Hòa.  
 Điện thoại: +84 258 3747400  
 3. Nhà máy Chế biến Yến sào Công ty Cổ phần Yến sào Khánh Hòa (SKEV), Đường Ông Thìn, thị trấn Khánh Hòa, Khánh Hòa.  
 Điện thoại: +84 258 3747400

**Thể tích thực:**  
**500 ml (20 túi x 25 ml)**



# 330150 622224

(3)

Phóng to nội dung số (3)

## TINH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST KHÔNG ĐƯỜNG

### BẢNG THÔNG TIN DINH DƯỠNG GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH/25 ml

Năng lượng	4,0 kcal
Protein	0,07 g
Sialic acid	7,5 mg
Carbohydrat	0,9 g
Chất béo	0,0 g
Natri	6,5 mg

### THÀNH PHẦN SẢN PHẨM:

Nước, Yến sào 135 mg/25 ml, Canxi, Glucosamin, Chamomile, Ginkgo biloba, chất tạo ngọt tổng hợp (953), chất ổn định (415, 418), hương liệu giống tự nhiên, chất tạo ngọt tự nhiên (960a).

**INGREDIENTS:** Water, Salanganes Nest 135 mg/25 ml, Calcium, Glucosamine, Chamomile, Ginkgo biloba, artificial sweetener (953), stabilizers (415, 418), nature-identical flavorings, natural sweetener (960a).

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:** Lắc nhẹ trước khi uống.

**THÔNG TIN CẢNH BÁO:** Không sử dụng sản phẩm khi bao bì có dấu hiệu bị phồng hoặc bị rách.

**BẢO QUẢN:** Nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

**USAGE:** Shake lightly before drinking.

**CAUTION:** Do not use the product when the packaging shows signs of swelling or tearing.

**STORAGE CONDITIONS:** At room temperature, in a cool, dry and well-ventilated place, avoid direct sunlight.

**SỐ TCB:** 505-Sanvines/CPNCKVSKH/2025.

**NSX & HSD:** In trên bao bì.

**Xuất xứ:** Việt Nam

**SẢN PHẨM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN  
NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA  
(SKV) ĐƯỢC SẢN XUẤT TẠI:**

1. Nhà máy Nước giải khát Cao cấp Yến sào Khánh Hòa (SKVSD).

Địa chỉ: Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3745601/3895936

2. Nhà máy Chế biến Nguyên liệu

Yến sào Sanvines Khánh Hòa (SKVSC).

Địa chỉ: Lô TP4 Cụm Công nghiệp

Sông Cầu, xã Khánh Vinh, tỉnh Khánh

Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3793456

**Thể tích thực:**

**500 ml (20 túi x 25 ml)**



*Shuu Tobe Anubis*



Phóng to nội dung số (4)

### TINH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST KHÔNG ĐƯỜNG

#### BẢNG THÔNG TIN DINH DƯỠNG GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH/25 ml

Năng lượng	4,0 kcal
Protein	0,07 g
Sialic acid	7,5 mg
Carbohydrat	0,9 g
Chất béo	0,0 g
Natri	6,5 mg

#### THÀNH PHẦN SẢN PHẨM:

Nước, Yến sào 135 mg/25 ml, Canxi, Glucosamin, Chamomile, Ginkgo biloba, chất tạo ngọt tổng hợp (953), chất ổn định (415, 418), hương liệu giống tự nhiên, chất tạo ngọt tự nhiên (960a).

**INGREDIENTS:** Water, Salanganes, Nest 135 mg/25 ml, Calcium, Glucosamine, Chamomile, Ginkgo biloba, artificial sweetener (953), stabilizers (415, 418), nature-identical flavorings, natural sweetener (960a).

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:** Lắc nhẹ trước khi uống.

**THÔNG TIN CẢNH BÁO:** Không sử dụng sản phẩm khi bao bì có dấu hiệu bị phồng hoặc bị rách.

**BẢO QUẢN:** Nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

**USAGE:** Shake tightly before drinking.

**CAUTION:** Do not use the product when the packaging shows signs of swelling or tearing.

**STORAGE CONDITIONS:** At room temperature, in a cool, dry and well-ventilated place, avoid direct sunlight.

**SỐ TCB:** 505-Sanvinest/CPNGKYSK1/2025.

**NSX & HSD:** In trên bao bì.

**Xuất xứ:** Việt Nam

**SẢN PHẨM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA (SKV) ĐƯỢC SẢN XUẤT TẠI:**

1. Nhà máy Nước giải khát Cao cấp Yến sào Khánh Hòa (SKVSD).

Địa chỉ: Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3745601/3895936

2. Nhà máy Chế biến Nguyên liệu Yến sào Sanvinest Khánh Hòa (SKVSC).

Địa chỉ: Lô TP4 Cụm Công nghiệp Sông Cầu, xã Khánh Vinh, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: +84.258.3793456.

Thể tích thực:

**750 ml (30 túi x 25 ml)**



Khánh Hòa, ngày 25 tháng 11 năm 2025.

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT**

**YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

**CHỦ TỊCH**

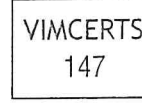
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



*Handwritten signature*

*Handwritten signature: Nguyễn Minh Bảo*





Mã số mẫu/ Sample code BN32508.18145445 MM32508.181454451	<b>KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM</b> <b>TEST REPORT</b>	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 26/08/2025
---	---	--

Tên khách hàng/ Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YÊN SÀO KHÁNH HÒA  
Địa chỉ/ Address : QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM  
Tên mẫu/ Name of sample : TINH CHẤT YÊN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST KHÔNG ĐƯỜNG  
TCCS: YS515-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025  
Số lượng/ Quantity : 1  
Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đóng gói trong bao bì kín.  
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 18/08/2025  
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 26/08/2025

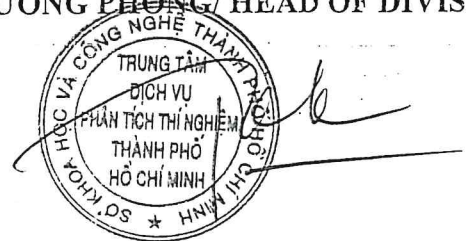
STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Cảm quan	.	Trạng thái: Dịch lỏng, sánh nhẹ, không lẫn tạp chất. Màu sắc: Màu vàng nhạt. Mùi: Mùi đặc trưng của sản phẩm. Vị: Vị ngọt nhẹ.	CASE.NS.0204:2022

(\* Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.

Phụ trách phòng thử nghiệm/  
Officer in charge of laboratory

TUQ. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR  
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**  
Số chứng thực... 005595... Quyển số 01/202... SCT/BS  
Ngày... 28-10-2025  
**CÔNG CHỨNG VIÊN**



Trần Thị Hiền  
VĂN PHÒNG  
CÔNG CHỨNG  
ĐÀO THỊ THANH TRANG  
X. DIỆN KHANH - T. KHÁNH HÒA

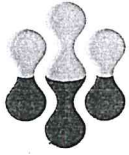
Phú Minh Tuấn

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.  
2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.  
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/  
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH  
[☎] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM  
[☎] 18001105  
[☎] (84.28) 3911 7216  
[✉] casehcm@case.vn

CN CÁN THO  
[☎] F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ  
[☎] (84.292) 3918217 - 3918 218  
[☎] kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucanthon@case.vn ;  
ketoancanthon@case.vn  
[☎] case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG  
[☎] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa  
[☎] (84.258) 246 5255  
[☎] (84.258) 246 5355  
[✉] vanphongmien trung@case.vn



# CASE

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH  
DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

P 1/1 - MM32508.181454451

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH  
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



VIMCERTS  
147

Mã số mẫu/ Sample code BN32508.18145445 MM32508.181454451	<b>KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM</b> <b>TEST REPORT</b>	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 26/08/2025
---	---	--

Tên khách hàng/ *Customer* : CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YÊN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ/ *Address* : QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM

Tên mẫu/ *Name of sample* : TINH CHẤT YÊN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST KHÔNG ĐƯỜNG  
TCCS: YS515-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025

Số lượng/ *Quantity* : 1

Mô tả mẫu/ *Sample description* : Mẫu đóng gói trong bao bì kín.

Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving* : 18/08/2025

Ngày hẹn trả KH/ *Date of issue* : 26/08/2025

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Pb	mg/L	Không phát hiện, MDL = 0,05	CASE.TN.0018 (2021) (Ref. AOAC 999.11)

(\*) Phương pháp được VILAS công nhận/ *Method is accredited by VILAS.*  
MDL Ngưỡng phát hiện của phương pháp/ *Method Detection Limit.*

Phụ trách phòng thử nghiệm/  
*Officer in charge of laboratory*

TUQ. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR  
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

*[Signature]*  
**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**  
Số chứng thực 05.5.9.7. Quyển số 01/2025-SCT/BS  
Ngày 28-10-2025 tháng 10 năm 2025  
**CÔNG CHỨNG VIÊN**



Trần Thị Hiền



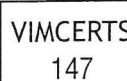
*Phú Minh Sơn*

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE  
2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.  
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/  
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH  
(☎) 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM  
(☎) 18001105  
(☎) (84.28) 3911 7216  
(✉) casehcm@case.vn

CN CÁN THO  
(☎) F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ  
(☎) (84.292) 3918217 - 3918 218  
(✉) kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucanthon@case.vn ;  
ketoancanthon@case.vn  
(☎) case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG  
(☎) STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P.Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa  
(☎) (84.258) 246 5255  
(☎) (84.258) 246 5355  
(✉) vanphongmienTrung@case.vn



Mã số mẫu/ Sample code BN32508.18145445 MM32508.181454451	<b>KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM</b> <b>TEST REPORT</b>	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 26/08/2025
---	---	--

Tên khách hàng/ Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YÊN SÀO KHÁNH HÒA  
Địa chỉ/ Address : QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM  
Tên mẫu/ Name of sample : TINH CHẤT YÊN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST KHÔNG ĐƯỜNG  
TCCS: YS515-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025  
Số lượng/ Quantity : 1  
Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đóng gói trong bao bì kín.  
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 18/08/2025  
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 26/08/2025

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Sodium benzoate	mg/kg	Không phát hiện, MDL = 2 (Qui từ acid Benzoic)	CASE.SK.0019 (2022) (*)

(\*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.  
MDL Ngưỡng phát hiện của phương pháp/ Method Detection Limit.

Phụ trách phòng thử nghiệm/  
Officer in charge of laboratory

TUQ. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR  
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**  
Số chứng thực.....005594.....Quyển số 01/202.....SCT/BS  
Ngày.....28-10-2025.....tháng.....năm.....  
**CÔNG CHỨNG VIỆN**



Trần Thị Hiền

Phú Minh Tâm



1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.  
2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.  
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/  
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH  
[☎] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM  
[☎] 18001105  
[☎] (84.28) 3911 7216  
[✉] casehcm@case.vn

CN CÁN THO  
[☎] F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ  
[☎] (84.292) 3918217 - 3918 218  
[✉] kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucancho@case.vn ;  
ketoancancho@case.vn  
[☎] case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG  
[☎] STH27.18, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P.Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa  
[☎] (84.258) 246 5255  
[☎] (84.258) 246 5355  
[✉] vanphongmienTrung@case.vn



# CASE

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH  
DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

P 1/1 - MM32508.181454452

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH  
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



VIMCERTS  
147

Mã số mẫu/ Sample code BN32508.18145445 MM32508.181454452	<b>KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM</b> <b>TEST REPORT</b>	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 26/08/2025
---	---	--

Tên khách hàng/ Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YÊN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ/ Address : QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM

Tên mẫu/ Name of sample : TINH CHẤT YÊN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST KHÔNG ĐƯỜNG  
TCCS: YS515-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025

Số lượng/ Quantity : 1

Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đóng gói trong bao bì kín.

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 18/08/2025

Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 26/08/2025

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (TPC)	CFU/mL	< 01	ISO 4833-1:2013/Amd 1:2022 (*)

(\*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.  
- Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 hoặc nhỏ hơn 1 khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ According to the test method, the result is expressed as less than 10 or less than 1 when the dish contains no colony.

Phụ trách phòng thử nghiệm/  
Officer in charge of laboratory

TUQ. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR  
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**

Số chứng thực.....005586.....Quyển số 01/202...S-SCT/BS

Ngày.....28-10-2025.....tháng.....năm.....

**CÔNG CHỨNG VIÊN**



TS. Trương Huỳnh Anh Vũ

Phú Minh Tuấn



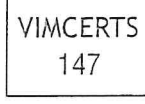
*Trương Thị Thanh Trang*

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.  
2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.  
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/  
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH  
(☎) 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM  
(☎) 18001105  
(☎) (84.28) 3911 7216  
(✉) casehcm@case.vn

CN CÁN THỜ  
(☎) F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ  
(☎) (84.292) 3918217 - 3918 218  
(✉) kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucanthon@case.vn ;  
ketoancanthon@case.vn  
(☎) case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG  
(☎) STH27.18, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P.Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa  
(☎) (84.258) 246 5255  
(☎) (84.258) 246 5355  
(✉) vanphongmienTrung@case.vn



Mã số mẫu/ Sample code BN32508.18145445 MM32508.181454452	<b>KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM</b> <b>TEST REPORT</b>	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 26/08/2025
---	---	--

Tên khách hàng/ Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YÊN SÀO KHÁNH HÒA  
Địa chỉ/ Address : QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM  
Tên mẫu/ Name of sample : TINH CHẤT YÊN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST KHÔNG ĐƯỜNG  
TCCS: YS515-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025  
Số lượng/ Quantity : 1  
Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đóng gói trong bao bì kín.  
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 18/08/2025  
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 26/08/2025

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Clostridium perfringens	CFU/mL	< 01	ISO 15213-2:2023 (*)

(\*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.  
- Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 hoặc nhỏ hơn 1 khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ According to the test method, the result is expressed as less than 10 or less than 1 when the dish contains no colony.

Phụ trách phòng thử nghiệm/  
Officer in charge of laboratory

TUQ. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR  
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION



**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**

Số chứng thực: 005593. Quyển số 01/2025. SCT/BS  
28-10-2025

Ngày.....tháng.....năm.....

**CÔNG CHỨNG VIỆN**



TS. Trương Huỳnh Anh Vũ



**Đào Thị Thanh Trang**

Phú Minh Tuấn

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.  
2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.  
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/  
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH  
(9) 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM  
(4) 18001105  
(8) (84.28) 3911 7216  
(e) casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ  
(9) F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ  
(4) (84.292) 3918217 - 3918 218  
(e) kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucanthon@case.vn ;  
ketoancanthon@case.vn  
(e) case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG  
(9) STH27.18, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa  
(4) (84.258) 246 5255  
(8) (84.258) 246 5355  
(e) vanphongmienTrung@case.vn



# CASE

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH  
DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

P 1/1 - MM32508.181454452

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH  
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



VIMCERTS  
147

Mã số mẫu/ Sample code BN32508.18145445 MM32508.181454452	<b>KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM</b> <b>TEST REPORT</b>	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 26/08/2025
---	---	--

Tên khách hàng/ Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ/ Address : QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM

Tên mẫu/ Name of sample : TINH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST KHÔNG ĐƯỜNG  
TCCS: YS515-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025

Số lượng/ Quantity : 1

Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đóng gói trong bao bì kín.

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 18/08/2025

Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 26/08/2025

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Coliforms	CFU/mL	< 01	ISO 4832:2006 (*)

(\*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.  
- Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 hoặc nhỏ hơn 1 khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ According to the test method, the result is expressed as less than 10 or less than 1 when the dish contains no colony.

Phụ trách phòng thử nghiệm/  
Officer in charge of laboratory

TU. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR  
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**  
Số chứng thực 005592. Quyền số 01/2025-SCT/BK  
Ngày 28-10-2025  
**CÔNG CHỨNG VIÊN**



TS. Trương Huỳnh Anh Vũ



Phú Minh Tuấn

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE  
2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.  
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/  
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH  
[9] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM  
[☎] 18001105  
[☎] (84.28) 3911 7216  
[✉] casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ  
[9] F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ  
[☎] (84.292) 3918217 - 3918 218  
[✉] kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucantho@case.vn ;  
ketoancantho@case.vn  
[☎] case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG  
[9] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa  
[☎] (84.258) 246 5255  
[☎] (84.258) 246 5355  
[✉] vanphongmienTrung@case.vn


 VIMCERTS  
 147

Mã số mẫu/ Sample code BN32508.18145445 MM32508.181454452	<b>KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM</b> <b>TEST REPORT</b>	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 26/08/2025
---	---	--

Tên khách hàng/ Customer : **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

Địa chỉ/ Address : **QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM**

Tên mẫu/ Name of sample : **TINH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST KHÔNG ĐƯỜNG**  
**TCCS: YS515-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025**

Số lượng/ Quantity : 1

Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đóng gói trong bao bì kín.

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 18/08/2025


Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 26/08/2025

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Escherichia coli	CFU/mL	< 01	ISO 16649-2:2001 (*)

(\*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.  
 - Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 hoặc nhỏ hơn 1 khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ According to the test method, the result is expressed as less than 10 or less than 1 when the dish contains no colony.

Phụ trách phòng thử nghiệm/  
Officer in charge of laboratory

TUQ. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR  
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**  
 Số chứng thực: 005591  
 Ngày: 28-10-2025  
 Quyền số 01/2025-SCT/BS  
**CÔNG CHỨNG VIỆN**

TS. Trương Huỳnh Anh Vũ

Phải Minh Sơn



1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.  
 2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.  
 3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/  
 No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH (☎) 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM (☎) 18001105 (☎) (84.28) 3911 7216 (✉) casehcm@case.vn	CN CẦN THO (☎) F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ (☎) (84.292) 3918217 - 3918 218 (✉) kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucanthon@case.vn ; ketoancanthon@case.vn (☎) case.com.vn	VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG (☎) STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P.Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa (☎) (84.258) 246 5255 (☎) (84.258) 246 5355 (✉) vanphongmien trung@case.vn
--	---	--



VIMCERTS  
147

Mã số mẫu/ Sample code BN32508.18145445 MM32508.181454452	<b>KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM</b> <b>TEST REPORT</b>	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 26/08/2025
---	---	--

Tên khách hàng/ Customer : **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

Địa chỉ/ Address : **QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM**

Tên mẫu/ Name of sample : **TINH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST KHÔNG ĐƯỜNG**  
**TCCS: YS515-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025**

Số lượng/ Quantity : 1

Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đóng gói trong bao bì kín.

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 18/08/2025

Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 26/08/2025

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Pseudomonas aeruginosa	CFU/mL	< 01	CASE.VS.0039 (2019) (Tham khảo ISO 16266:2006) (*)

(\*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.  
- Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 hoặc nhỏ hơn 1 khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ According to the test method, the result is expressed as less than 10 or less than 1 when the dish contains no colony.

Phụ trách phòng thử nghiệm/  
Officer in charge of laboratory

TU. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR  
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**

Số chứng thư..... 0 0 5 5 9 0..... Quyển số 01/2025 - SCT/BS

**28 -10- 2025**

Ngày..... tháng..... năm.....

**CÔNG CHỨNG VIÊN**



TS. Trương Huỳnh Anh Vũ



*Đào Thị Thanh Trang*

*Phú Minh Tuấn*

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.  
2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.  
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/  
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH  
(☎) 02 Nguyễn Văn Thù, P. Đakao, Q.1, TP.HCM  
(☎) 18001105  
(☎) (84.28) 3911 7216  
(✉) casehcm@case.vn

CN CÁN THO  
(☎) F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ  
(☎) (84.292) 3918217 - 3918 218  
(✉) kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucancho@case.vn ;  
ketoancancho@case.vn  
(☎) case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG  
(☎) STH27.18, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P.Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa  
(☎) (84.258) 246 5255  
(☎) (84.258) 246 5355  
(✉) vanphongmienTrung@case.vn



VIMCERTS  
147

Mã số mẫu/ Sample code BN32508.18145445 MM32508.181454452	<b>KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM</b> <b>TEST REPORT</b>	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 26/08/2025
---	---	--

Tên khách hàng/ Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YÊN SÀO KHÁNH HÒA  
Địa chỉ/ Address : QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM  
Tên mẫu/ Name of sample : TINH CHẤT YÊN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST KHÔNG ĐƯỜNG  
TCCS: YS515-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025  
Số lượng/ Quantity : 1  
Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đóng gói trong bao bì kín.  
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 18/08/2025  
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 26/08/2025

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Staphylococcus aureus	CFU/mL	< 01	ISO 6888-1:2021/Amd 1:2023 (*)

(\*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.  
- Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 hoặc nhỏ hơn 1 khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ According to the test method, the result is expressed as less than 10 or less than 1 when the dish contains no colony.

Phụ trách phòng thử nghiệm/  
Officer in charge of laboratory

TU. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR  
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực 005589. Quyển số 01/202...-SCT/BS

28-10-2025

Ngày...tháng...năm

CÔNG CHỨNG VIÊN



TS. Trương Huỳnh Ánh Vũ



Đào Thị Thanh Trang

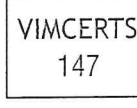
Phú Minh Tuấn

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.  
2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.  
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/  
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRU SỐ CHÍNH  
(☎) 02 Nguyễn Văn Thù, P. Đakao, Q.1, TP.HCM  
(☎) 18001105  
(☎) (84.28) 3911 7216  
(✉) casehcm@case.vn

CN CÁN THO  
(☎) F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ  
(☎) (84.292) 3918217 - 3918 218  
(✉) kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucanthon@case.vn ;  
ketoancanthon@case.vn  
(☎) case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG  
(☎) STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa  
(☎) (84.258) 246 5255  
(☎) (84.258) 246 5355  
(✉) vanphongmien trung@case.vn



Mã số mẫu/ Sample code BN32508.18145445 MM32508.181454452	<b>KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM</b> <b>TEST REPORT</b>	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 26/08/2025
---	---	--

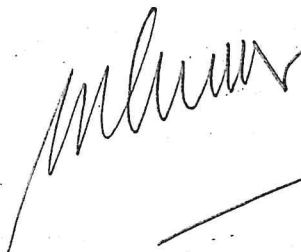
Tên khách hàng/ Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA  
Địa chỉ/ Address : QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM  
Tên mẫu/ Name of sample : TINH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST KHÔNG ĐƯỜNG  
TCCS: YS515-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025  
Số lượng/ Quantity : 1  
Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đóng gói trong bao bì kín.  
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 18/08/2025  
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 26/08/2025

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Streptococci faecal	CFU/mL	< 01	CASE.VS.0003 (2019) (Tham khảo ISO 7899-2:2000) (*)

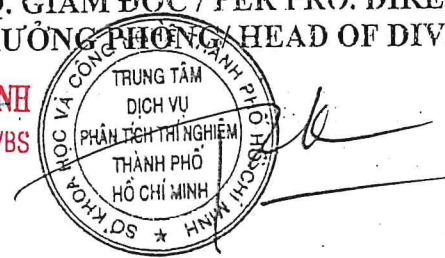
(\*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.  
- Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 hoặc nhỏ hơn 1 khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ According to the test method, the result is expressed as less than 10 or less than 1 when the dish contains no colony.

Phụ trách phòng thử nghiệm/  
Officer in charge of laboratory

TUQ. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR  
TRƯỞNG PHÒNG / HEAD OF DIVISION



**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**  
Số chứng thực..... 005588..... Quyển số 01/2025-SCT/BS  
Ngày..... 28 -10- 2025.....  
**CÔNG CHỨNG VIÊN**



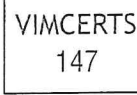
TS. Trương Huỳnh Anh Vũ

Phú Minh Tuấn



*Đạo Thị Thành Trang*

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.  
2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.  
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/ No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.



Mã số mẫu/ Sample code BN32508.18145445 MM32508.181454452	<b>KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM</b> <b>TEST REPORT</b>	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 26/08/2025
---	---	--

Tên khách hàng/ Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ/ Address : QUỐC LỘ 1, XÃ SUỐI HIỆP, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM

Tên mẫu/ Name of sample : TINH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST KHÔNG ĐƯỜNG  
TCCS: YS515-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025

Số lượng/ Quantity : 1

Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đóng gói trong bao bì kín.

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 18/08/2025

Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 26/08/2025

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Tổng nấm men, nấm mốc	CFU/mL	< 01	ISO 21527-1:2008 (*)

(\*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.  
- Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 hoặc nhỏ hơn 1 khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ According to the test method, the result is expressed as less than 10 or less than 1 when the dish contains no colony.

Phụ trách phòng thử nghiệm/  
Officer in charge of laboratory

TU. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR  
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

*[Signature]*

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**  
Số chứng thực..... Quyển số 01/202...-SCT/BS  
2 8 - 10 - 2025  
Ngày.....tháng.....năm.....  
**CÔNG CHỨNG VIÊN**



TS. Trương Huỳnh Anh Vũ

*Phú Minh Tuấn*



*Đào Thị Thanh Trang*

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLES  
2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.  
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/  
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.



## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

### CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp  
 Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam  
 Mã số PO của khách hàng : LX2R2508250655

Mã số mẫu : 743-2025-00160869

Mã số Eol : 005-32410-534567  
 Tên mẫu : Tinh chất yến sào Khánh Hòa Sanvinest không đường  
 TCCS: YS515-Sanvinest/CPNGKYSKH/2025  
 Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong bao bì ghép mí  
 Ngày nhận mẫu : 26/08/2025 Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 18/09/2025  
 Thời gian thử nghiệm : 27/08/2025 - 18/09/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD19X EXT Isomalt	mg/ kg	HD.PP.20/TT.SK	70800

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ  
 Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh



Lý Hoàng Hải  
 Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 21/10/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 21/10/2025.

#### Ghi chú giải thích

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.  
 Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sacký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.  
 Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sacký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải [www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sack-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/](http://www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sack-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/).  
 Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.  
 Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sacký Hải Đăng xây dựng.  
 Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.  
 Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại các phòng thí nghiệm ngoài hệ thống Eurofins.

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**

Số chứng thực.....005549.....Quyển số 01/2025-SCT/BS

Ngày.....28-10-2025.....tháng.....năm.....

**CÔNG CHỨNG VIÊN**





BỘ Y TẾ/ MINISTRY OF HEALTH  
VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA  
NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL (NIFC)

Trụ sở chính/ Head Office: 65 Phạm Thân Duật, Phường Phú Diễn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam  
Điểm tiếp nhận yêu cầu 1/ Service Office 1: Phòng A102, Công B Cảng Cát Lái, Số 1295B đường Nguyễn Thị Định, Phường Cát Lái, TP. HCM, Việt Nam  
Điểm tiếp nhận yêu cầu 2/ Service Office 2: Số 1 Ngô Quyền (đối diện 744 Lê Thành Tông), Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam  
Hotline: 085 929 9595 Email: vkn@nifc.gov.vn Website: http://www.nifc.gov.vn

**BẢN SAO**

Số: 56459/PKN-VKNQG

**PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

- Tên mẫu: Tinh chất yến sào Khánh Hòa Sanvinest không đường
- Mã số mẫu: 082514040/DV.4
- Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong túi hàn mép, 25 mL/túi. Số lượng: 5.  
NSX: Không có - HSD: Không có
- Số lượng mẫu: 01 mẫu
- Thời gian lưu mẫu: Không có mẫu lưu
- Ngày nhận mẫu: 22/08/2025
- Thời gian thử nghiệm: 22/08/2025 - 16/09/2025
- Nơi gửi mẫu: CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA  
Địa chỉ: Quốc Lộ 1, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam
- Kết quả thử nghiệm: Chỉ tiêu Hóa lý

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9.1*	Hàm lượng Steviol Glycoside (Rebaudioside A)	mg/kg	NIFC.02.M.91 (HPLC)	118

Hà Nội, ngày 16 tháng 09 năm 2025

**TUQ.VIỆN TRƯỞNG**  
**TRƯỞNG KHOA**  
**NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN**

VIỆN  
KIỂM NGHIỆM  
AN TOÀN VỆ SINH  
THỰC PHẨM  
QUỐC GIA  
ThS. Cao Công Khánh

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**

Số chứng thực: 005103 Quyển số 01/202... SCT/BS

Ngày: 08-10-2025 tháng năm

**CÔNG CHỨNG VIÊN**



*Đào Thị Thanh Trang*

1. Các kết quả thí nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thí nghiệm/ This report is only valid for the above sample.  
2. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả kiểm nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia/ This test report shall not be reproduced partly without the written approval of NIFC.  
3. Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Information of sample and customer is written as customer's request.  
4. (\*) Phép thử được công nhận phù hợp theo yêu cầu của ISO/IEC 17025/ Method is accredited in accordance with ISO/IEC 17025.  
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định/ Complaints shall not be resolved in case the storage sample



ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA  
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3  
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3



Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon Ward, HCMC, Vietnam - Tel: (84-28) 3829 4274 - Fax: (84-28) 3829 3012 - E-mail: info@quatest3.com.vn - Website: www.quatest3.com.vn  
Testing Complex: 0 No. 7, road No. 1, Bien Hoa I Z, Dong Nai, Vietnam 0 C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Cat Lai Ward, HCMC, Vietnam 0 64 Le Hong Phong, Cho Quan Ward, HCMC, Vietnam

KT3-06949BTP5/1-1

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

23/10/2025  
Trang 01/04

- Tên mẫu : **TINH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST KHÔNG ĐƯỜNG**  
**SỐ TCCS: YS515-SANVINEST/CPNGKYSKH/2025**
- Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.  
Xem hình trang 04/04.
- Số lượng mẫu : 01
- Ngày nhận mẫu : 06/10/2025
- Thời gian thử nghiệm : 07/10/2025 - 14/10/2025
- Nơi gửi mẫu : **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA**  
**Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa**
- Kết quả thử nghiệm : Xem trang 02/04

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM

TL. GIÁM ĐỐC  
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**  
Số chứng thực: 005553... Quyển số 01/2025 - SCT/BS  
Nguyễn Thành Công Ngày 28-10-2025 tháng 10 năm 2025  
**CÔNG CHỨNG VIÊN**



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi (đây là không phải là chứng nhận sản phẩm).  
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.  
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.  
3. Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.  
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.  
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.  
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) để biết thêm thông tin.  
Please contact QUATEST 3 at the email addresses [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) for further information about test report.  
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (\*) là chưa được công nhận.  
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (\*) are not accredited yet.



ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA  
**TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3**  
**QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3**

Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon Ward, HCMC, Vietnam - Tel: (84-28) 3829 4274 - Fax: (84-28) 3829 3012 - E-mail: info@quatest3.com.vn  
 Testing Complex: 0 No. 7, road No. 1, Bien Hoa I Z, Dong Nai, Vietnam 0 C5 lot, K1 road, Cat Lai Z, Cat Lai Ward, HCMC, Vietnam 0 64 L



KT3-06949BTP5/1-1

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

10/2025

Trang 02/04

**7. Kết quả thử nghiệm :**

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện	Phạm vi đo ( $\geq$ )	Kết quả thử nghiệm
7.1. Năng lượng <sup>(*)</sup> • kcal/100 mL	QTTN/KT3 024:2018		-	13
7.2. Hàm lượng protein, g/100 mL	QUATEST3 1057:2023 Phương pháp Kjeldahl		-	0,34
7.3. Hàm lượng carbohydrate không bao gồm chất xơ, g/100 mL	AOAC 2020.07		-	2,91
7.4. Hàm lượng đường tổng số <sup>(1)</sup> , g/100 mL	QUATEST3 1222:2024 (Ref: AOAC 2018.16)		0,05	Không phát hiện
7.5. Hàm lượng béo, g/100 mL	QUATEST3 1056:2023 (Có thủy phân)		0,1	Không phát hiện
7.6. Hàm lượng natri, mg/100 mL	QUATEST3 1111:2023 (Ref: AOAC 969.23)	-		21,0

**Ghi chú:** Hàm lượng protein = Hàm lượng nitơ x 6,25

(1): Hàm lượng đường tổng số (fructose + glucose + sacaroza + maltose + lactose + xylose + galactose).

1 Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị áp dụng cho mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là quy định chung cho sản phẩm.  
 Test results are valid for the sample submitted and only apply to the lot in question.  
 2 Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nhà sản xuất. Name of sample and customer are written as requested.  
 3 Đơn vị thông báo báo độ tin cậy được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhận sẵn bị số phát hiện. 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95% độ tin cậy.  
 The reported expanded uncertainty is calculated from the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2 at 95% confidence level.  
 4 Báo cáo được trình bày với một phần phụ lục qua tin nhắn này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
 This test report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.  
 5 Mọi thắc mắc về kết quả, cách làm hay hệ số đo lặp lại xin gửi email về địa chỉ: info@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.  
 Please contact QUATEST 3 in the email address via e-mail for further information about test report.  
 6 Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận (Hà Nội) Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Viets 004) và chính phủ địa phương chưa được công nhận.  
 The Testing Lab is accredited to ISO/IEC 17025:2017 by the Bureau of Accreditation - Viet Nam (Hanoi 004). The authority's mark of accreditation is not available yet.

KT3-06949BTP5/I-7

# PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

23/10/2025  
Trang 01/02

- Tên mẫu : TINH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HÒA SANVINEST KHÔNG ĐƯỜNG  
SỐ TCCS: YS515-SANVINEST/CPNGKYSKH/2025
- Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.  
Xem hình trang 02/02.
- Số lượng mẫu : 01
- Ngày nhận mẫu : 06/10/2025
- Thời gian thử nghiệm : 07/10/2025 - 14/10/2025
- Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA  
Quốc lộ 1, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa
- Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Phạm vi đo ( $\geq$ )	Kết quả thử nghiệm
7.1. Hàm lượng axit sialic, mg/100 mL	QUATEST3 1189:2023	-	33,9

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM

TL. GIÁM ĐỐC  
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM

Nguyễn Thành Công

Ngô Quốc Việt



CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH  
Số chứng thực 005557  
Quyển số 01/2025  
Ngày 28-10-2025 tháng 10 năm 2025  
CÔNG CHỨNG VIÊN

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.  
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only and this is not a certificate of product.  
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. Name of sample(s) and customer's name written as customer request.  
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số bao phủ k = 2, ở mức độ tin cậy 95%.  
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95% confidence level.  
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.  
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) để biết thêm thông tin.  
Please contact QUATEST 3 at the email addresses [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) for further information about test report.  
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (\*) là chưa được công nhận.  
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (\*) are not accredited yet.

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH KHÁNH HÒA  
PHÒNG QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc



**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY CỔ PHẦN**

**Mã số doanh nghiệp: 4201624478**

*Đăng ký lần đầu: ngày 03 tháng 12 năm 2014*

*Đăng ký thay đổi lần thứ: 4, ngày 21 tháng 07 năm 2025*

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KHANH HOA SALANGANES NEST SOFT DRINK JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Địa chỉ trụ sở chính**

*Quốc lộ 1, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam*

Điện thoại: 0258.3745601

Số Fax: 0258.3745605

Thư điện tử:

*sanestdk@yensaokhanhhoasanest.com.vn*

Website:

*www.yensaokhanhhoasanest.com.vn*

**3. Vốn điều lệ: 230.000.000.000 đồng.**

*Bằng chữ: Hai trăm ba mươi tỷ đồng*

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 23.000.000

**4. Người đại diện theo pháp luật của công ty**

\* Họ, chữ đệm và tên: NGUYỄN KHOA BẢO

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 06/04/1972

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân : 046072013016

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Địa chỉ liên lạc: STH03-24 đường 8A, Khu đô thị Lê Hồng Phong 2, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



**Võ Minh Khôa**

# GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Hệ Thống Quản Lý

## CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ:

Văn phòng đại diện: Số 7-9 Đường Trần Hữu Duyệt, Khu đô thị Vĩnh Điềm Trung, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào Khánh Hòa: Quốc lộ 1, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Chế biến nguyên liệu Yến sào Sanvinest Khánh Hòa: Lô TP4 - Cụm Công nghiệp Sông Cầu, Xã Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

đã được đánh giá và chứng nhận phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn:

## HACCP Codex

HACCP Codex Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn  
Các hướng dẫn áp dụng Phụ lục (CXC-1-1969), Rev.6-2022

Phạm vi:

Sản xuất, cung ứng nguyên liệu yến sào và các sản phẩm dinh dưỡng từ yến sào.

Mã ngành: (Phân loại: CIII)

Số chứng chỉ: MSCS/VN/017-45605/H-012

Lần ban hành: 02

Ngày phê duyệt: 06.03.2023

Lần sửa đổi: 02

Ngày chứng nhận ban đầu: 05.03.2020

Hiệu lực đến: 05.03.2026

Ngày sửa đổi: 12.08.2025



Đánh giá giám sát lần 1

A. Roy

Giám đốc Chứng nhận



TS. Hà Tuấn Anh

Quản lý Khu vực



Đánh giá giám sát lần 2



**MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD.**

MSCS Critical Location (1): MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD. 62 B, MAHARAJA TAGORE ROAD KOLKATA-700031, INDIA.

MSCS Critical Location (2): MS CERTIFICATION SERVICES PVT S.R.L., VIALE FERRUCCI 10 – 28100, NOVARA (NO), ITALY.

MSCS Other Location (3): QMS Vietnam Company Limited. 129E Nguyen Dinh Chinh Street, Ward 08, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City, Vietnam

[www.ms certification.net](http://www.ms certification.net)

The validity of this certificate can be verified at [www.ms certification.net](http://www.ms certification.net)  
The Certificate is Valid Only if the Annual Surveillance Mark is Signed by Auditor on Original

F60.rev.06C

# GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Hệ Thống Quản Lý

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

Địa chỉ:

Văn phòng đại diện: Số 7-9 Đường Trần Hữu Duyệt, Khu đô thị Vĩnh Diễm Trung, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào Khánh Hòa: Quốc lộ 1, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Chế biến nguyên liệu Yến sào Sanvinest Khánh Hòa: Lô TP4 - Cụm Công nghiệp Sông Cầu, Xã Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

đã được đánh giá và chứng nhận phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn:

## ISO 9001:2015

### Hệ thống Quản lý Chất lượng

Phạm vi:

Sản xuất, cung ứng nguyên liệu yến sào và các sản phẩm dinh dưỡng từ yến sào.

Mã ngành: 12

Số chứng chỉ: MSCS/VN017-45605/Q-0032

Lần ban hành: 02

Ngày phê duyệt: 06.03.2023

Hiệu lực đến: 05.03.2026

Lần sửa đổi: 02

Ngày sửa đổi: 12.08.2025

Ngày chứng nhận ban đầu: 06.01.2017



Đánh giá giám sát lần 1

A. Roy

Giám đốc Chứng nhận



TS. Hà Tuấn Anh

Quản lý Khu vực



Đánh giá giám sát lần 2



**MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD.**

MSCS Critical Location (1): MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD. 62 B, MAHARAJA TAGORE ROAD KOLKATA-700031, INDIA.

MSCS Critical Location (2): MS CERTIFICATION SERVICES PVT S.R.L., VIALE FERRUCCI 10 – 28100, NOVARA (NO), ITALY.

MSCS Other Location (3): QMS Vietnam Company Limited. 129E Nguyen Dinh Chinh Street, Ward 08, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City, Vietnam  
[www.ms certification.net](http://www.ms certification.net)

The validity of this certificate can be verified at [www.jasanz.org/register](http://www.jasanz.org/register) or [www.ms certification.net](http://www.ms certification.net)  
The Certificate is Valid Only if the Annual Surveillance Mark is Signed by Auditor on Original

F60.rev.06C

# GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Hệ thống Quản Lý

## CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ:

Văn phòng đại diện: Số 7-9 Đường Trần Hữu Duyệt, Khu đô thị Vĩnh Diễm Trung, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào Khánh Hòa: Quốc lộ 1, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Chế biến nguyên liệu Yến sào Sanvinest Khánh Hòa: Lô TP4 - Cụm Công nghiệp Sông Cầu, Xã Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

đã được đánh giá và chứng nhận phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn:

# ISO 14001:2015

## Hệ thống Quản lý Môi trường

Phạm vi:

Sản xuất, cung ứng nguyên liệu yến sào và các sản phẩm dinh dưỡng từ yến sào.

Mã ngành: 12

Số chứng chỉ: MSCS/VN/017-45605/E-0032

Lần ban hành: 02

Ngày phê duyệt: 06.03.2023

Lần sửa đổi: 02

Ngày chứng nhận ban đầu: 06.01.2017

Hiệu lực đến: 05.03.2026

Ngày sửa đổi: 12.08.2025



Đánh giá giám sát lần 1

A. Roy

Giám đốc Chứng nhận



TS. Hà Tuấn Anh

Quản lý Khu vực



Đánh giá giám sát lần 2



### MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD.

MSCS Critical Location (1): MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD. 62 B, MAHARAJA TAGORE ROAD KOLKATA-700031, INDIA.

MSCS Critical Location (2): MS CERTIFICATION SERVICES PVT S.R.L., VIALE FERRUCCI 10 – 28100, NOVARA (NO), ITALY.

MSCS Other Location (3): QMS Vietnam Company Limited. 129E Nguyen Dinh Chinh Street, Ward 08, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City, Vietnam  
[www.msccertification.net](http://www.msccertification.net)

The validity of this certificate can be verified at [www.jasanz.org/register](http://www.jasanz.org/register) or [www.msccertification.net](http://www.msccertification.net)  
The Certificate is Valid Only if the Annual Surveillance Mark is Signed by Auditor on Original

# GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Hệ Thống Quản Lý

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

Địa chỉ:

Văn phòng đại diện: Số 7-9 Đường Trần Hữu Duyệt, Khu đô thị Vĩnh Diễm Trung, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào Khánh Hòa: Quốc lộ 1, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Chế biến nguyên liệu Yến sào Sanvinest Khánh Hòa: Lô TP4 - Cụm Công nghiệp Sông Cầu, Xã Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

đã được đánh giá và chứng nhận phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn:

## ISO 22000:2018

**Hệ thống Quản lý An toàn Thực phẩm**

Phạm vi:

**Sản xuất, cung ứng nguyên liệu yến sào và các sản phẩm dinh dưỡng từ yến sào.**

Mã ngành: (Phân loại: CIII)

Số chứng chỉ: MSCS/VN/017-45605/F-0032

Lần ban hành: 02

Ngày phê duyệt: 06.03.2023

Lần sửa đổi: 02

Ngày chứng nhận ban đầu: 29.04.2020

Hiệu lực đến: 05.03.2026

Ngày sửa đổi: 12.08.2025



Đánh giá giám sát lần 1

A. Roy

Giám đốc Chứng nhận



TS. Hà Tuấn Anh

Quản lý Khu vực



Đánh giá giám sát lần 2



**MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD.**

MSCS Critical Location (1): MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD. 62 B, MAHARAJA TAGORE ROAD KOLKATA-700031, INDIA.

MSCS Critical Location (2): MS CERTIFICATION SERVICES PVT S.R.L., VIALE FERRUCCI 10 – 28100, NOVARA (NO), ITALY.

MSCS Other Location (3): QMS Vietnam Company Limited. 129E Nguyen Dinh Chinh Street, Ward 08, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City, Vietnam  
[www.ms certification.net](http://www.ms certification.net)

The validity of this certificate can be verified at [www.jasanz.org/register](http://www.jasanz.org/register) or [www.ms certification.net](http://www.ms certification.net)  
The Certificate is Valid Only if the Annual Surveillance Mark is Signed by Auditor on Original

# GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Hệ Thống Quản Lý

## CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ:

Văn phòng đại diện: Số 7-9 Đường Trần Hữu Duyệt, Khu đô thị Vinh Diễm Trung, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Nước giải khát cao cấp Yến sào Khánh Hòa: Quốc lộ 1, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Nhà máy Chế biến nguyên liệu Yến sào Sanvinest Khánh Hòa: Lô TP4 - Cụm Công nghiệp Sông Cầu, Xã Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

đã được đánh giá và chứng nhận phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn:

### GMP

#### Thực Hành Sản Xuất Tốt

Phạm vi:

Sản xuất, cung ứng nguyên liệu yến sào và các sản phẩm dinh dưỡng từ yến sào.

Số chứng chỉ: 017-24478-GMP

Lần ban hành: 01

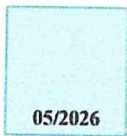
Ngày phê duyệt: 10.06.2025

Hiệu lực đến: 09.06.2028

Lần sửa đổi: 01

Ngày sửa đổi: 12.08.2025

Ngày chứng nhận ban đầu: 10.06.2025



Đánh giá giám sát lần 1



TS. Hà Tuấn Anh  
Tổng giám đốc



Đánh giá giám sát lần 2



Chứng nhận này chỉ có hiệu lực khi công ty hoàn thành các cuộc Đánh giá giám sát hàng năm và có Quyết định duy trì từ QMS Việt Nam.